

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ - TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Dậu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Minh Sơn.

2. Ông Phan Trọng Triều.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2021/TLST – HS, ngày 29 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST – HS, ngày 11 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Bùi Ngọc Đ, sinh ngày 24/7/2000, tại: Huyện C, Gia Lai.

Nơi cư trú: Thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Thợ sắt; Trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Xuân T và bà Lê Thị T; Có vợ là Võ Thị Bích H và 01 con sinh năm 2020. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị tạm giữ ngày 15/01/2021, tạm giam ngày 24/01/2021 cho đến ngày 01/02/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp “Bảo lãnh”. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

2. Nông Văn N, sinh ngày 28/6/2002, tại: Huyện Đ, Bình Phước.

Nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn T, huyện C, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nông Văn Đ và bà Lục Thị D; Bị cáo chưa có vợ. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị tạm giữ ngày 15/01/2021, tạm giam ngày 24/01/2021 cho đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Võ Thị Bích H, sinh năm 2002. Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Gia Lai.

- Người phiên dịch tiếng Nùng: Bà Vương Thị Nguyệt, cán bộ hưu trí.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 8, thị trấn Chư Sê, Chư Sê, Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 15/01/2021, Bùi Ngọc Đ, sinh năm 2000, trú tại: Thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Gia Lai, mua 10 hộp pháo của một đối tượng không rõ nhân thân lai lịch với giá 700.000đ/hộp (Bảy trăm ngàn đồng) ở khu vực cửa khẩu T, huyện C, tỉnh Gia Lai và mang về cất giấu ở chuồng gà của gia đình. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Đ gọi điện thoại cho bạn là Nông Văn N, sinh năm: 2002, trú tại TDP X, thị trấn T, huyện C, tỉnh Gia Lai, rủ N qua nhà chơi thì N đồng ý. Khi N đến nhà thì Đ nói với N: “Đi qua S bán pháo cho người này với tao không? bán xong tao dẫn mày đi nhậu”, nghe vậy N đồng ý. Sau đó, Đ bỏ 10 hộp pháo đang giấu ở chuồng gà vào 02 ba lô rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát: 81U1- 272.66 chở Nông Văn N và 02 ba lô chứa 10 hộp pháo từ huyện C đến huyện S để bán cho một người có tên Facebook là “M” (chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ). Khi đi đến địa phận Thôn Z, xã T, huyện S, tỉnh Gia Lai, trong lúc đang đợi bán pháo thì Bùi Ngọc Đ và Nông Văn N bị Cơ quan Công an bắt quả tang, thu giữ 10 hộp pháo, loại 49 ống tổng trọng lượng 18,6kg, 01 xe mô tô BKS: 81U1- 272.66 của Bùi Ngọc Đ; 01 điện thoại di động màu đen có chữ OPPO của Nông Văn N; 01 điện thoại di động màu vàng, phía trước có chữ Sam Sung, có chữ phía sau Sam Sung, DUOS, màn hình bị nứt, vỡ của Bùi Ngọc Đ; 01 (một) ba lô màu rằn ri, 01 (một) ba lô màu đen của Bùi Ngọc Đ.

Ngày 18/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chư Sê đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 17/QĐ, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai tiến hành giám định số pháo đã tạm giữ có phải là pháo nổ hoặc pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (Có chứa thuốc pháo và bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ) hay không? Khối lượng mẫu vật?

Ngày 24/01/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai đã ra Kết luận giám định số 86, kết luận: 10 (mười) hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy màu in chữ “HAPPY BOOM CELEBRATION CAKE - KK0049 - 49 SHOTS” bên trong mỗi hộp đều có 49 (bốn mươi chín) vật hình trụ có dây nối liên kết với nhau gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo; khi đốt bay lên cao, gây tiếng nổ và phát ra ánh sáng màu). Tổng khối lượng 18,6kg.

Tại Bản cáo trạng số 24/CT – VKS ngày 26/4/2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố các bị cáo Bùi Ngọc Đ và Nông Văn N về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Bùi Ngọc Đ và Nông Văn N phạm tội “Buôn bán hàng cấm”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Ngọc Đ từ 18 đến 24 tháng tù; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nông Văn N từ 12 đến 18 tháng tù. Tịch thu thiêu hủy 09 hộp giấy kín, bên

ngoài dán giấy màu in chữ “HAPPY BOOM CELEBRATION CAKE - KK0049 - 49 SHOTS” là mẫu vật được hoàn trả lại sau giám định; 01 (một) ba lô màu rằn ri, 01 (một) ba lô màu đen mà Bùi Ngọc Đ sử dụng để đựng Pháo. Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động màu vàng, phía trước có chữ Sam Sung, có chữ phía sau Sam Sung, DUOS, màn hình bị nứt, vỡ của Đ sử dụng để phạm tội. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và có lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Sê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 07 giờ ngày 15/01/2021, Bùi Ngọc Đ mua 10 hộp pháo (có đầy đủ đặc tính của pháo nổ) của 01 đối tượng không rõ nhân thân lai lịch với giá 700.000đ/hộp (Bảy trăm ngàn đồng) tại khu vực cửa khẩu T, huyện C, tỉnh Gia Lai. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Bùi Ngọc Đ rủ Nông Văn N đem 10 hộp pháo có tổng khối lượng 18,6kg đến địa phận thôn Z, xã T, huyện S để bán cho một đối tượng có tên FaceBook là “M” (chưa xác định được nhân thân). Trong quá trình chờ giao hàng thì bị Lực lượng Công an bắt quả tang.

Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý đối với các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm lưu thông. Trong những năm gần đây mặc dù Nhà nước đã cấm nhưng tình trạng sử dụng pháo ngày càng gia tăng, dẫn đến những tai nạn không mong muốn cho những người sử dụng pháo nổ. Mà nguyên nhân dẫn đến tình trạng đó là do có sự tiếp tay của những kẻ buôn bán hàng cấm như các bị cáo. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[3]. Đây là vụ án có nhiều người tham gia song mang tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó tính chất, vai trò tham gia của từng bị cáo như sau: Bùi

Ngọc Đ là người khởi xướng, trực tiếp mua pháo và tìm nơi tiêu thụ, sau đó rủ rê Nông Văn N cùng tham gia. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Nông Văn N là người giữ vai trò đồng phạm, sau khi được Đ rủ rê đã đồng ý cùng Đ đi tiêu thụ nên bị cáo cũng phải chịu trách nhiệm tương xứng với vai trò, vị trí và mức độ thực hiện hành vi phạm tội của mình.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Các Bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo N có vai trò thứ yếu, bị Đ rủ rê tham gia thực hiện tội phạm và chưa được ăn chia tiền thu lợi bất chính nên hành vi phạm tội của bị cáo ở mức độ ít nghiêm trọng. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều đang sống chung với bố mẹ và không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[5]. Về vật chứng:

Cần tịch thu tiêu hủy 09 hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy màu in chữ “HAPPY BOOM CELEBRATION CAKE - KK0049 - 49 SHOTS” là mẫu vật được hoàn trả lại sau giám định; 01 (một) ba lô màu rằn ri, 01 (một) ba lô màu đen mà Bùi Ngọc Đ sử dụng để đựng Pháo.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màu vàng, phía trước có chữ Sam Sung, có chữ phía sau Sam Sung, DUOS, màn hình bị nứt, vỡ của Đ sử dụng để phạm tội.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát: 81U1 - 272.66 mà Bùi Ngọc Đ sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản chung của Bùi Ngọc Đ và vợ là Võ Thị Bích H. Do đó, Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Sê đã trao trả lại chiếc xe trên cho chị Võ Thị Bích H là đúng quy định.

Đối với 01 (một) điện thoại di động màu đen có chữ OPPO thu giữ của Nông Văn N. Qua điều tra xác định, N không sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc buôn bán hàng cấm. Do đó, Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Sê đã trao trả lại cho Nông Văn N là đúng quy định.

[6]. Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các Bị cáo Bùi Ngọc Đ và Nông Văn N phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Ngọc Đ 15 (Mười lăm) tháng tù. Được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2021 đến ngày 01/02/2021. Thời hạn tù còn lại tính kể từ ngày bị cáo vào trại để chấp hành án.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn N 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 15/01/2021.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 09 hộp giấy, bên ngoài dán giấy màu in chữ “HAPPY BOOM CELEBRATION CAKE - KK0049 - 49 SHOTS”, có khối lượng 16,8kg, được niêm phong trong 01 (một) thùng giấy các tông có các dấu hình tròn nội dung “PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ- CÔNG AN TỈNH GIA LAI” và chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh Tâm, Hồ Đình Công và Võ Tuấn Anh; 01 (một) ba lô màu rằn ri; 01 (một) ba lô màu đen.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màu vàng, phía trước có chữ Sam Sung, , có chữ phía sau Sam Sung, DUOS, màn hình bị nứt, vỡ được niêm phong trong bì thư của Công an huyện Chư Sê.

Đặc điểm nhận dạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Sê và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai ngày 27/4/2021.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Sê;
- CA huyện Chư Sê;
- Bị cáo,
- Người có QLNVLQ;
- THAHS;
- CC.THADS huyện Chư Sê;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Dậu